

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 264/2025/TLST-DS, ngày 03 tháng 11 năm 2025;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần T4; trụ sở chính Tòa nhà T5, số E, phố L, phường C, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Đỗ Minh P – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng thương mại cổ phần T4.

Người đại diện theo ủy quyền: Dương Minh T, Nguyễn Văn Đ, Lê Thành P1, Nguyễn Minh T1, Đặng Chí B, Lưu Văn K, Nguyễn Gia H và Quách Văn Duy A là cán bộ, nhân viên xử lý nợ khách hàng cá nhân – Đội xử lý nợ 2 – Trung tâm xử lý nợ khách hàng cá nhân – Khối Giám sát tín dụng và Xử lý nợ khách hàng cá nhân – T5 (văn bản ủy quyền số 2462/2025/GUQ-TPB.CM, ngày 30/7/2025).

*** Bị đơn:**

- Nguyễn Quốc T2, sinh ngày 11/11/1979; căn cước công dân số 093079000305;

- Nguyễn Đặng Như T3, sinh ngày 19/5/1978; căn cước công dân số 086178000629;

Cùng địa chỉ số C, Khu phố E, phường L, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nội dung:

Ông Nguyễn Quốc T2 và bà Nguyễn Đặng Như T3 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần T4 tổng số tiền làm tròn bằng 11.663.745.000đ (Mười một tỷ sáu trăm sáu mươi ba triệu bảy trăm bốn mươi lăm ngàn đồng) (trong đó tiền gốc 10.635.000.000đ, tiền lãi trong hạn 684.253.000đ, lãi chậm trả lãi 25.442.000đ và phí trả nợ trước hạn 319.050.000đ).

Thời hạn thanh toán: Từ ngày 09/12/2025 đến ngày 31/3/2026.

Trường hợp ông Nguyễn Quốc T2 và bà Nguyễn Đặng Như T3 không thanh toán hoặc thanh toán chưa hết nợ trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần T4 có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp tài sản số: 64/2024/HDBD/TTKD NTB, ngày 24/10/2024, được chứng nhận tại Văn phòng C, ngày 24/10/2024 và đăng ký thế chấp ngày 24/10/2024 tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện M (nay là Chi nhánh Văn phòng Đ1), tỉnh Vĩnh Long.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (09/12/2025), khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này (trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay).

2.2. Về chi phí tố tụng khác:

Ông Nguyễn Quốc T2 và bà Nguyễn Đặng Như T3 có nghĩa vụ nộp chi phí xem xét thẩm định tại chỗ bằng 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm ngàn đồng) để trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần T4.

2.3. Về án phí:

Ông Nguyễn Quốc T2 và bà Nguyễn Đặng Như T3 chịu 59.832.000đ (Năm mươi chín triệu tám trăm ba mươi hai ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần T4 được nhận lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bằng 59.699.017đ (Năm mươi chín triệu sáu trăm chín mươi chín ngàn không trăm mười bảy đồng) theo biên lai thu số 0007666, ngày 29/10/2025 của Thi hành án dân sự Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của

Luật Thi hành án dân sự năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKS ND KV 1-VL;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- THADS Vĩnh Long;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Tấn Thành